

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 02 năm 2021

ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

Tên ngành đào tạo: Luật Quốc tế

Mã số: 7380108

Trình độ đào tạo: Đại học

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Sự cần thiết mở ngành đào tạo

1.1 Giới thiệu sơ lược về Trường Đại học Hoa Sen

Tọa lạc tại số 8 Nguyễn Văn Tráng, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (TP. HCM), trải qua gần 30 năm hình thành và phát triển, Trường Đại học Hoa Sen luôn là một địa chỉ đào tạo có uy tín, được nhiều thế hệ sinh viên và phụ huynh đánh giá cao về chất lượng đào tạo. Sinh viên tốt nghiệp của Trường hiện đang làm việc trong nhiều lĩnh vực, ngành nghề khác nhau như Kinh tế, Du lịch, Kỹ thuật Công nghệ, Khoa học xã hội, Ngoại ngữ... tại khắp các vùng miền của đất nước, đặc biệt là khu vực phía Nam, trên địa bàn TP. HCM và các tỉnh lân cận. Trong số đó, nhiều sinh viên đã thành đạt, giữ nhiều vị trí lãnh đạo cấp cao trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. Từ khi thành lập, Trường đã trải qua các giai đoạn phát triển có tính chất quyết định đến quy mô và loại hình hoạt động, bao gồm:

Năm 1991, Trường Nghiệp vụ Tin học và Quản lý Hoa Sen (tiền thân của Trường Đại học Hoa Sen ngày nay) được thành lập với nhiệm vụ thử nghiệm mô hình đào tạo mới ở bậc học Kỹ thuật viên và Kỹ thuật viên cao cấp. Trải qua thời gian hoạt động và tự khẳng định, ngày 11/10/1994, Trường được chuyển sang cơ chế bán công trực thuộc Ủy ban Nhân dân (UBND) TP. HCM. Theo đó, các Thỏa ước Bảo trợ sự phạm và hợp tác quốc tế giữa Trường với các đối tác Pháp đều do cơ quan chủ quản của Trường là UBND TP. HCM đại diện ký kết.

Ngày 27/04/1999, trên cơ sở các nỗ lực không ngừng và hiệu quả trong công tác giáo dục đào tạo của đội ngũ sư phạm nhà trường, cùng với sự ủng hộ của UBND TP. HCM, Thủ tướng Chính phủ đã ra quyết định công nhận Trường Cao đẳng bán công Hoa Sen nằm trong hệ thống các trường đại học, cao đẳng của cả nước, trực thuộc UBND TP. HCM và tự chủ về tài chính.

Năm 2006, Trường được nâng cấp thành Trường Đại học Hoa Sen theo quyết định số 274/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, tổ chức và hoạt động theo quy chế của trường đại học tư thục. Các bậc đào tạo đại học và cao đẳng được quản lý theo học chế tín chỉ.

Năm 2018, Trường gia nhập hệ thống Đại học thuộc Tập đoàn giáo dục Nguyễn Hoàng (NHG), tạo bước ngoặt mới, ổn định và phát triển theo định hướng quốc tế hóa.

Trường Đại học Hoa Sen luôn là sự lựa chọn của nhiều bậc phụ huynh và các em học sinh tốt nghiệp phổ thông trung học (PTTH). Tính đến tháng 12 năm 2020, toàn trường có 10.823 sinh viên bậc Đại học (khóa từ 2017 đến 2020), 42 học viên bậc Thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh và 32 học viên bậc Thạc sĩ ngành Ngôn ngữ Anh.

Bên cạnh các chương trình chính quy, nhà trường còn có những chương trình đào tạo ngắn hạn trong nước để bổ sung kiến thức chuyên ngành, giúp người học nâng cao năng lực chuyên môn và hoàn thiện kỹ năng mềm. Với các cam kết về chất lượng, Trường đã không ngừng đẩy mạnh hợp tác đào tạo với các trường đại học uy tín trên thế giới, tạo cơ hội trải nghiệm học tập quốc tế cho sinh viên thông qua việc xây dựng các chương trình đào tạo hoàn toàn bằng tiếng Anh.

1.1.1. Tầm nhìn và sứ mệnh của trường

Trường Đại học Hoa Sen xác định tầm nhìn là trường Đại học đẳng cấp quốc tế có uy tín của khu vực Châu Á, theo hướng ứng dụng, ươm tạo tinh hoa cho xã hội. Trên cơ sở đó, sứ mạng của trường là đào tạo người học có kiến thức sâu rộng và năng lực sáng tạo tri thức, có khát vọng chinh phục, có sự trải nghiệm chuyên môn cần thiết để khởi nghiệp, có khả năng tự khẳng định bằng cách thể hiện sự khác biệt và vượt trội. Trường được biết đến như một địa chỉ đào tạo trung thành với triết lý **“Thực học, thực làm”** và khẩu hiệu **“Cam kết chất lượng tốt nhất”** thông qua việc thể hiện chính sách chất lượng: cam kết luôn theo sát nhu cầu thực tế của xã hội, đào tạo xen kẽ giữa nhà trường và doanh nghiệp, đem đến đội ngũ nhân lực chất lượng cao, phục vụ nhu cầu phát triển của đất nước. Trong kế hoạch đảm bảo chất lượng dạy và học, ngoài năm chương trình được kiểm định bởi Accreditation Council for Business Schools and Programs (ACBSP) (Hoa Kỳ) từ năm 2015, Trường định hướng sẽ đưa toàn bộ chương trình đào tạo của trường đạt chuẩn ASEAN University Network (AUN) trong những năm sắp tới, riêng trong năm 2019 đã có 02 ngành là Ngôn ngữ Anh và Quản trị khách sạn đạt được chuẩn AUN.

1.1.2. Chức năng và nhiệm vụ của nhà trường

Trong sự nghiệp giáo dục, Trường Đại học Hoa Sen luôn xác định mục tiêu **“Lấy người học làm trung tâm”** nhằm cung cấp cho xã hội và doanh nghiệp nguồn nhân lực

có phẩm chất “Trung thực - Chất lượng - Hội nhập”. Với mục tiêu đó, nhà trường đặc biệt chú trọng đến chất lượng của đội ngũ giảng viên và hệ thống hạ tầng hỗ trợ việc giảng dạy và học tập. Giảng viên cơ hữu của trường phần lớn được đào tạo từ các trường Đại học tiên tiến trên thế giới. Trong đó, một số giảng viên là người nước ngoài có trình độ chuyên môn giỏi đã được tuyển dụng nhằm đa dạng hóa và tăng cường đội ngũ sư phạm nòng cốt của trường. Các chương trình đào tạo của trường được thiết kế theo hướng tiếp cận, chia sẻ và liên thông với các chương trình đào tạo của các nước tiên tiến trên thế giới. Ngoài ra, hệ thống đào tạo tín chỉ được thiết lập theo mô hình Bắc Mỹ, giúp người học chủ động hơn trong việc học tập và nghiên cứu.

Trường Đại học Hoa Sen cũng nhắm tới mục tiêu chất lượng đào tạo được quốc tế công nhận. Vì vậy, hợp tác quốc tế được xem là trọng tâm liên tục trong suốt quá trình phát triển của trường từ khi thành lập đến nay.

Là một trong những trường đại học có nền tảng và uy tín về chất lượng đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội ở TP. HCM và các tỉnh lân cận, hiện nay, Trường đã tích lũy đủ năng lực và điều kiện để đăng ký đào tạo các chương trình đào tạo mới ở bậc sau đại học. Trong Chiến lược 05 năm phát triển giai đoạn 2019-2024, Trường có kế hoạch xây dựng và triển khai một số ngành mới đào tạo trình độ Đại học, trình độ Thạc sĩ và Tiến sĩ. Ngày 11 tháng 12 năm 2020 Hội đồng Trường đã ra Nghị quyết số 2543/NQ-HĐT thông qua kế hoạch mở ngành năm học 2021-2022 trong đó có ngành Luật Quốc Tế, chuyên ngành Luật Thương mại quốc tế, trình độ đại học.

1.1.3. Cơ cấu tổ chức

Bộ máy tổ chức nhà trường gồm Hội đồng Trường (trước tháng 10/2019 là Hội đồng quản trị), Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Ban Giám hiệu, các khoa chuyên môn, các phòng ban chức năng và các trung tâm. Hoạt động của các tổ chức đoàn thể: Đảng ủy, Ban Chấp hành Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên cũng là một trong các thế mạnh của Trường trong suốt quá trình hình thành và phát triển. Tính đến tháng 12/2020, Trường Đại học Hoa Sen có 621 giảng viên, trong đó có 383 giảng viên cơ hữu (kể cả hợp đồng dài hạn và kiêm nhiệm cán bộ quản lý), và 238 giảng viên thỉnh giảng. Về cơ cấu, trong số 383 giảng viên cơ hữu, có 08 giảng viên có học hàm Phó Giáo sư, 53 giảng viên có học vị tiến sĩ và 283 giảng viên có học vị thạc sĩ. Như vậy, tỷ lệ giảng viên cơ hữu có trình độ Thạc sĩ trở lên là 89,8%, trong đó trình độ Tiến sĩ trở lên chiếm trên 16%.

1.1.4. Hợp tác quốc tế và Nghiên cứu khoa học

Ngoài việc hợp tác đào tạo với các đối tác quốc tế là Université Paris Est Créteil (Pháp), Tổ chức Pearson-Edexcel (Anh), The Vatel Group (Pháp), Mod'Art International (Pháp), College de Paris (Pháp), Shih Chien University (Đài Loan), University of Hawaii (Mỹ), Université Paris Sorbone II... nhiều hoạt động hợp tác quốc tế của Trường Đại học Hoa Sen được đẩy mạnh dưới các hình thức trao đổi giảng viên, sinh viên giữa các trường đại học, cao đẳng thuộc một số nước châu Âu như Bỉ, Pháp, Thụy Sĩ..., các trường châu Á như Thái Lan, Singapore..., các chương trình này đã giúp giảng viên và sinh viên Trường Đại học Hoa Sen có thêm cơ hội giao lưu, học tập kinh nghiệm từ các nước và tạo cơ hội để những người có năng lực được trải nghiệm hội nhập quốc tế như một công dân toàn cầu. Cho đến hiện tại, trường Đại học Hoa Sen (HSU) đã đạt được thỏa thuận với hơn 80 đối tác quốc tế đến từ 18 quốc gia khác nhau, với hơn 10 chương trình hợp tác. Pháp là quốc gia mà HSU có nhiều đối tác nhất (27), sau đó là Đài Loan và Mỹ (12). Một số trường Đại học trọng điểm và nổi tiếng có liên kết với HSU bao gồm Science Po Lyon (Pháp), Kaohsiung National University of Science and Technology (Đài Loan), California State University Monterey Bay (Mỹ), University of West Florida (Mỹ), Fukushima University (Nhật).

Ngoài ra, HSU cũng là thành viên của các tổ chức Hiệp hội Thương mại Hoa Kỳ tại Việt Nam (AmCham Vietnam), thành viên của tổ chức Đại học Pháp ngữ (AUF), thành viên của Phòng Thương mại Châu Âu tại Việt Nam (EuroCham).

Trường Đại học Hoa Sen luôn chú trọng và đẩy mạnh hoạt động NCKH thông qua việc thiết lập, xây dựng và ban hành Quy định về nghiên cứu khoa học, Quy chế khen thưởng nghiên cứu khoa học. Văn hóa nghiên cứu được hình thành và lan tỏa trong đội ngũ giảng viên, nhà nghiên cứu nhằm xây dựng nền tảng nghiên cứu, nâng cao chất lượng nghiên cứu và chuyển giao công nghệ hiệu quả trong tương lai. Các đề tài nghiên cứu cấp Trường có hướng tăng mạnh. Hoạt động nghiên cứu tại Trường ĐH Hoa Sen phát triển theo hướng nghiên cứu ứng dụng. Các đề tài, dự án nghiên cứu tập trung vào giá trị ứng dụng, như: Dự án “UKRI GCRF Living Delta Hub” nghiên cứu sự tương quan giữa biến đổi khí hậu với tình trạng kinh tế, hệ sinh thái đồng bằng sông Cửu Long; dự án “Innovation & Entrepreneurship” đổi mới sáng tạo và mạng lưới người cố vấn Doanh nghiệp để hỗ trợ vai trò của các trường Đại học trong công nghiệp sáng tạo Việt Nam; đề tài cấp tỉnh nghiên cứu tiềm năng khởi nghiệp... là những dự án nghiên cứu phù hợp với định hướng này.

Hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên cũng là hoạt động thường niên được Trường tổ chức. Thông qua hoạt động này, sinh viên trình bày kết quả nghiên cứu,

trao đổi và nhận góp ý từ các hội đồng chuyên gia, đồng thời rèn kỹ năng trình bày, bảo vệ kết quả nghiên cứu, hướng đến xây dựng văn hóa nghiên cứu trong trường Đại học Hoa Sen.

1.1.5. Chính sách chất lượng

Trong kế hoạch nâng cao và khẳng định chất lượng dạy và học, ngoài 5 chương trình được kiểm định ACBSP từ năm 2015, Trường Đại học Hoa Sen định hướng sẽ đưa các chương trình đào tạo khác đạt chuẩn AUN trong những năm sắp tới. Tháng 8/2019, Trường đã nhận được kết quả đánh giá đạt tiêu chuẩn kiểm định theo chuẩn AUN-QA theo các điều kiện nêu tại Điều 46 - Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học (*Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/05/2017 của Bộ trưởng BGD&ĐT*) đối với 2 ngành Ngôn ngữ Anh và Quản trị khách sạn trình độ đại học (*Chứng nhận đính kèm*). Theo Quyết định số 01/QĐ-KĐCLGD ngày 14/02/2020 của Trung tâm Kiểm định Chất lượng Giáo dục thuộc Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam, trường đã được cấp Giấy Chứng nhận Kiểm định chất lượng giáo dục số CSGD2020.01/CAE-AVU&C ngày 14/02/2020 (*Quyết định đính kèm*).

1.1.6. Giới thiệu về Khoa Luật

Khoa Luật được thành lập theo Quyết định số 837/QĐ-ĐHHS do Hiệu trưởng Trường Đại học Hoa Sen ban hành vào ngày 07/05/2020.

Đội ngũ giảng viên của Khoa đều được đào tạo chuyên nghiệp, quy tụ nhiều giảng viên được đào tạo tại nước ngoài, có trình độ chuyên môn cao, nhiều năm kinh nghiệm thực tiễn và giàu lòng yêu nghề đảm bảo cung cấp nhiều kiến thức, kỹ năng, thái độ và cơ hội trải nghiệm thực tế trong quá trình giảng dạy.

Cơ sở vật chất và trang thiết bị được chú trọng đầu tư mang đến không gian học tập hiện đại. Hệ thống tài liệu tham khảo phong phú với nhiều đầu sách chuyên ngành, chuyên khảo, tạp chí,... đồng thời có kế hoạch bố trí phòng học thiết kế mô phỏng phòng xử án giúp sinh viên có điều kiện học tập gắn liền lý thuyết với thực hành, mở rộng bài học và tiếp cận gần hơn với thực tiễn.

Vấn đề hợp tác quốc tế trong đào tạo và nghiên cứu khoa học cũng được Khoa chú trọng. Tuy mới thành lập, Khoa Luật đã tích cực kết nối với các đối tác uy tín và Khoa sẽ ký kết MOU với một số trường như Trường Đại học Hoàng Gia Luật – Kinh tế RULE (Campuchia), Trường Đại học Tunghai (Đài Loan), Trường Đại học Keio (Nhật Bản) và Trường Đại học Paris II (Pháp). Đồng thời, Khoa đang tiếp tục xúc tiến việc ký kết với các Trường đại học uy tín tại Ý, Hungary, Hàn Quốc, Ba Lan... Nội dung hợp tác bao gồm trao đổi giảng viên/sinh viên nghiên cứu và học tập, liên kết tổ chức các hoạt động học thuật, tổ chức giao lưu, hỗ trợ đi học tập thực tế...

Khoa Luật cũng đã nhận được Thư xác nhận hợp tác từ nhiều doanh nghiệp, đơn vị có hoạt động liên quan đến lĩnh vực pháp lý với nội dung đồng ý tiếp nhận và tạo điều kiện cho các sinh viên đến kiến tập/thực tập tại các đơn vị. Có thể kể đến một số đối tác tiêu biểu trong nước như RHTLaw Vietnam, Audier & Partners Law Firm, tổ hợp LP Group, Công ty Luật IPIC, Văn phòng Thừa phát lại Sài Gòn... và 02 đối tác nước ngoài sẵn sàng tiếp nhận sinh viên thực tập là SKY Notary (Campuchia) và MLR Legal & Regulatory (Myanmar). Bên cạnh đó, Khoa Luật nhận được sự ủng hộ từ phía các Đại sứ quán và Lãnh sự quán: Pháp, Hungary, Ý, Anh...

Các quan hệ hợp tác trên là tiền đề cần thiết, tạo điều kiện cho việc trao đổi học tập, nâng cao tư duy pháp luật cho sinh viên, giúp sinh viên có cơ hội nghiên cứu, trao đổi học thuật và tiếp nhận kinh nghiệm thực tiễn trong vấn đề xây dựng và áp dụng pháp luật.

Với phương châm đào tạo “Learning for Leadership”, Khoa Luật trường Đại học Hoa Sen đã và sẽ tiếp tục nỗ lực kiến tạo và bồi đắp những điều kiện học tập tốt nhất cho các thế hệ sinh viên. Chúng tôi không ngừng đổi mới sáng tạo trong phương pháp giảng dạy và học tập, khai phóng tư duy, đào tạo ra những thế hệ Cử nhân Luật vững chắc kiến thức, thành thạo kỹ năng, đáp ứng năng lực để quản trị hiệu quả tương lai của chính mình và dẫn đầu trong công cuộc xây dựng nền pháp lý ưu việt phù hợp trình độ phát triển của kinh tế xã hội trong nước và quốc tế.

1.1.7. Tầm nhìn và sứ mệnh của Khoa

- **Tầm nhìn:** Khoa Luật trường Đại học Hoa Sen với tầm nhìn chiến lược trong thời đại hội nhập, toàn cầu hoá; chuẩn bị hành trang cho các Cử nhân Luật xuất sắc để trở thành những nhà Lãnh đạo tương lai cùng sự liêm chính, chuyên nghiệp, trung thực và trí tuệ nhằm cống hiến cho sự phát triển của đất nước và xây dựng một xã hội công bằng.

- **Sứ mệnh:** Sứ mệnh của Khoa Luật trường Đại học Hoa Sen là đạt được thành tích xuất sắc trong việc đào tạo các chuyên gia trong lĩnh vực pháp lý, phục vụ đất nước và thúc đẩy công lý. Chúng tôi mong muốn chuẩn bị cho các Cử nhân Luật kiến thức chuyên môn để trở thành những nhà lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội với sự chuyên nghiệp và chính trực. Chúng tôi cố gắng cung cấp cho sinh viên một nền giáo dục pháp luật toàn diện và phát triển các kỹ năng cần thiết để ứng dụng kiến thức vào thực tế và trong công việc.

1.1.8. Cơ cấu tổ chức

Khoa Luật có 02 bộ môn: Luật Kinh doanh và Luật Thương mại quốc tế.

Ngoài đội ngũ giảng viên phụ trách giảng dạy theo bộ môn, Khoa Luật còn có chuyên viên điều phối chương trình phụ trách công tác văn phòng và hợp tác quốc tế.

1.1.9. Chuyên ngành đào tạo

Khoa Luật thực hiện đào tạo bậc đại học và dự kiến có 02 ngành đào tạo:

- Ngành Luật Kinh tế - Chuyên ngành Luật Kinh Doanh Số;
- Ngành Luật Quốc tế - Chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế.

Đồng thời Khoa Luật phụ trách đào tạo môn học Pháp luật đại cương cho toàn bộ các ngành đào tạo bậc đại học của Trường Đại học Hoa Sen.

1.1.10. Giảng viên và nhân viên

Khoa Luật luôn chú trọng vào xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên chất lượng cao. Hầu hết các giảng viên của Khoa tốt nghiệp từ các trường Đại học danh tiếng trong nước và quốc tế. Ngoài kinh nghiệm làm việc thực tế, giảng viên rất nhiệt tâm trong quá trình giảng dạy. Giảng viên luôn cập nhật các phương pháp giảng dạy hiện đại, lấy người học làm trung tâm, phát triển khả năng tư duy, kỹ năng và thái độ phục vụ cho sinh viên.

Bên cạnh đó, Khoa còn có đội ngũ giảng viên thỉnh giảng trong và ngoài nước đến từ các trường đại học và doanh nghiệp uy tín. Lực lượng nhân sự này sẽ góp phần cập nhật kiến thức thực tiễn, đảm bảo đào tạo mang tính ứng dụng cao, bắt kịp xu thế phát triển và yêu cầu nghề nghiệp của xã hội.

Đội ngũ nhân viên của Khoa đều đạt trình độ Đại học/trên Đại học, chuyên phụ trách các công việc văn phòng, xử lý học vụ và đảm bảo sự vận hành hiệu quả của Khoa.

1.2 Trình bày sự cần thiết về việc mở ngành Luật Quốc tế - Chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế

Ngoài các nội dung được trình bày trên đây, Trường Đại học Hoa Sen kính đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép mở hệ đại học đào tạo ngành Luật Quốc tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế vì những lý do sau đây:

1.2.1 Tầm quan trọng của ngành Luật Quốc tế - Chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế

Thương mại quốc tế đã đi vào đời sống của con người từ xa xưa. Minh chứng cho nhận định này là con đường tơ lụa đã là một tuyến đường thông thương quan trọng của nhân loại trong suốt một thời gian dài lịch sử, đánh dấu mối quan hệ thông thương giữa Đông và Tây. Việc trao đổi hàng hoá xuyên biên giới, xuyên quốc gia tạo nên cái gọi là Thương mại quốc tế (TMQT).

Việc trao đổi hàng hoá, dịch vụ ngày nay hoạt động một cách có hệ thống là nhờ sự điều chỉnh bởi một bộ quy tắc và hàng loạt quy định mà chúng ta gọi là Luật

Thương mại quốc tế. Tuy nhiên, thương mại quốc tế cũng bị chi phối bởi các tổ chức quốc tế và các thoả thuận quốc tế.

Mức độ toàn cầu hoá và phụ thuộc lẫn nhau ngày càng tăng đòi hỏi một cách tiếp cận linh hoạt và cởi mở đối với các vấn đề pháp lý đi kèm với TMQT về hàng hoá và dịch vụ. Để làm được điều này phải có sự hiểu biết nhất định về các quy tắc pháp lý áp dụng cho các giao dịch này để giảm bớt tranh chấp không cần thiết.

Luật TMQT là một chương trình đáp ứng với bối cảnh thay đổi của kinh doanh và TMQT. Xu hướng kinh tế mới, tiêu thụ hàng hoá và công nghệ mới đã mở ra những cánh cửa chưa từng có cho các giao dịch thương mại. Từ toàn bộ các mối quan hệ này sinh ra một loạt các tình huống đòi hỏi sự chú ý của các nhà làm luật. Học thuyết pháp lý và pháp luật không có cùng nhịp độ điều chỉnh các mối quan hệ TMQT, và như chúng ta đã biết thì không có một luật nào điều chỉnh các mối quan hệ này. Do đó, chương trình đào tạo này nhằm mục đích kết hợp trong thực tế các thể chế pháp lý khác nhau để đạt được cách tiếp cận có hệ thống và có trật tự đối với khung pháp lý của các vấn đề quốc tế.

Luật TMQT hướng đến đào tạo các thể hệ sinh viên nắm vững những thách thức pháp lý hiện tại và tương lai liên quan đến sự phát triển của nền kinh tế toàn cầu hoá. Chương trình này sẽ trang bị cho sinh viên các kiến thức lý thuyết và kỹ năng chuyên môn cần thiết để đáp ứng nhu cầu của thời đại.

Hiện nay, chương trình đào tạo Cử nhân Luật TMQT được tổ chức rộng trên khắp cả nước, điển hình là các trường Đại học hàng đầu: ĐH Luật TP. HCM, ĐH Kinh tế - Luật TP. HCM và ĐH Luật Hà Nội, Khoa Luật ĐHQG Hà Nội. Do đó, việc trường ĐH Hoa Sen đăng ký mở ngành đào tạo Luật Quốc Tế với chuyên ngành Luật TMQT là hoàn toàn hợp lý và cần thiết.

1.2.2 Khả năng đào tạo của các đơn vị tại TP. HCM

Theo nghiên cứu của nhóm đề án mở ngành Luật Thương Mại Quốc Tế của Trường Đại học Hoa Sen, tham khảo chương trình đào tạo của các trường đại học tại khu vực TP. HCM, ngành Luật Thương Mại Quốc Tế đã được đưa vào danh sách ngành đào tạo của một số trường như: Đại học Luật TP. HCM, Đại học Kinh tế - Luật (Đại học quốc gia TP. HCM), Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP. HCM, Đại học Kinh tế TP. HCM (chuyên ngành Luật kinh doanh quốc tế).

Từ đó cho thấy cơ hội cũng như nhiệm vụ quan trọng của các cơ sở đào tạo, cần thiết phải đào tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng, kiến thức chuyên sâu về Luật Thương Mại Quốc Tế nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế. Đặc biệt, ngành Luật Thương Mại Quốc Tế tại Trường Đại học Hoa Sen được xây dựng chương trình đào tạo với nhiều môn học

giảng dạy bằng tiếng Anh và mang tính cập nhật cao với xu hướng phát triển của kinh tế quốc tế như Pháp luật về tín thác, Luật Liên minh Châu Âu và Hiệp hội các nước Đông Nam Á,...

1.2.3 Khả năng tham gia thị trường đào tạo nhân lực Luật Thương Mại Quốc Tế và nhu cầu nhân lực về ngành Luật Thương Mại Quốc Tế tại các doanh nghiệp

Để đảm bảo việc mở ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế mang tính phù hợp với nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của địa phương và của xã hội, chúng tôi đã tiến hành khảo sát nhiều đối tượng khác nhau. Cụ thể là 317 học sinh và 309 sinh viên tại TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận, 27 giảng viên, 57 doanh nghiệp ở TP. HCM hoạt động trong nhiều lĩnh vực thông qua khảo sát trực tuyến/trực tiếp với bảng câu hỏi lựa chọn; dùng phương pháp khảo sát định tính để phỏng vấn chuyên sâu 09 cán bộ quản lý/chuyên gia trong lĩnh vực pháp luật với phương pháp khảo sát định tính và 1 hội thảo với chủ đề “Lấy ý kiến chương trình đào tạo cử nhân Luật – ngành Luật Quốc tế - Chuyên ngành Luật Thương mại quốc tế” được tổ chức với sự tham gia của 20 khách mời là những Luật sư/chuyên gia pháp lý/quản lý các doanh nghiệp sử dụng nhân lực ngành luật.

Một số kết quả khảo sát mang lại như sau:

1.2.3.1 Khảo sát nhu cầu của đối tượng học sinh (Đính kèm báo cáo khảo sát)

Trong số 317 học sinh, có 56% học sinh nam và 44% học sinh nữ. Đa số đang ở độ tuổi 17 (62%), đây là lúc học sinh chuẩn bị chuyển tiếp lên bậc đại học và suy nghĩ nghiêm túc về định hướng tương lai. Có 91% học sinh được khảo sát có dự định học đại học.

Chúng tôi tiến hành khảo sát dựa vào các nhóm nội dung như sau:

- (1) Các yếu tố chọn trường;
- (2) Mức độ quan tâm đối với ngành Luật;
- (3) Quyết định tham gia ngành học Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương mại quốc tế ;
- (4) Cấu trúc chương trình học.

Kết quả mang lại từ cuộc khảo sát:

- Đối với các tiêu chí để chọn trường học, bảng khảo sát đưa ra danh sách các tiêu chí để học sinh đánh giá mức độ quan trọng. Theo đó, tiêu chí “địa điểm học thuận lợi” được chú trọng hơn cả với 90% học sinh chọn mức độ khá quan trọng đến rất quan trọng. Điều này cho thấy tầm quan trọng của ngành nghề mà học sinh theo học sẽ ảnh hưởng đến khả năng kiếm được việc làm sau khi ra trường. Bên cạnh đó,

các tiêu chí được học sinh chú trọng gồm “Khả năng tìm việc làm sau khi ra trường” (81,7% cho rằng tiêu chí này rất quan trọng), “phương pháp dạy học” (53% chọn mức quan trọng và 33% chọn rất quan trọng).

- Có 38% các em được phỏng vấn cho biết quan tâm đến ngành Luật. Với câu hỏi chọn học nếu ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế được mở, có 32% học sinh cho biết sẽ lựa chọn ngành học này. Điều này cho thấy Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế là một ngành thu hút nhiều sự quan tâm của các em học sinh.

- Về chương trình học, xu hướng học sinh quan tâm đến việc gắn liền chương trình học với nhu cầu thực tế của xã hội. Thể hiện qua tỉ lệ đánh giá: có 100% học sinh chọn mức độ quan trọng đến rất quan trọng cho tiêu chí “Ngành học mang tính thực tiễn và ứng dụng cao” (37% chọn rất quan trọng) và tiêu chí “Chương trình đào tạo phù hợp nhu cầu thị trường” (53% chọn rất quan trọng).

Như vậy, kết quả khảo sát đã đáp ứng được các mục tiêu nghiên cứu đề ra và góp phần định hướng cho việc xây dựng chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu hiện tại của xã hội.

Dựa vào những kết quả và kết luận nêu trên, nhóm dự án nhận thấy một số yêu cầu cần thực hiện ngay là:

- Tiến hành mở ngành Luật Quốc tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế nhằm đáp ứng theo nhu cầu lao động hiện nay, bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao có kiến thức pháp lý chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại quốc tế là yêu cầu bức thiết của nền kinh tế Việt Nam trong thời kỳ hội nhập.

- Hoạt động thương mại quốc tế là sự giao thương giữa nhiều quốc gia, nhiều nền kinh tế khác nhau, vì vậy để hoạt động đào tạo hiệu quả thì cần thiết mở rộng hợp tác quốc tế, song song với việc mời các chuyên gia từ doanh nghiệp lớn và nhỏ, trong và ngoài nước. Kiến thức, kinh nghiệm thực tế của các chuyên gia sẽ giúp đào tạo lực lượng lao động của ngành mới theo đúng nhu cầu của xã hội và xu thế phát triển.

1.2.3.2 Khảo sát nhu cầu của đối tượng sinh viên (Đính kèm báo cáo khảo sát)

Trong số 309 sinh viên được khảo sát, có 54% là sinh viên trường Đại học công lập, 34,3% là sinh viên trường tự thực, 10% đến từ trường quốc tế và 1,7% đến từ trường khác. Về độ tuổi, có 45,3% sinh viên đang ở tuổi 19, là sinh viên năm 2 bậc đại học và bắt đầu có cảm nhận rõ nét hơn về ngành nghề đào tạo. Có 41,4% sinh viên được khảo sát có dự định học thêm hoặc chuyển sang ngành học khác, điều này thể hiện có một lượng đáng kể sinh viên là tiềm năng của ngành học khác dù các em đã theo học một ngành học rồi.

Chúng tôi tiến hành khảo sát dựa vào các nhóm nội dung sau:

- (1) Tầm quan trọng của các yếu tố chọn trường;
- (2) Ngành học sinh viên đang quan tâm;
- (3) Mức độ quan tâm của sinh viên đến ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế;
- (4) Tỷ lệ chọn học ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế.

Kết quả mang lại từ cuộc khảo sát:

- Đối với các yếu tố chọn trường, đa số sinh viên chú trọng nhất vào 2 yếu tố: “khả năng kiếm việc làm sau khi ra trường” với tỷ lệ 60,2% sinh viên đánh giá là rất quan trọng và tiêu chí “chương trình đào tạo phù hợp với thị trường” với tỷ lệ 99% chọn mức quan trọng đến rất quan trọng. Các tiêu chí còn lại cũng được sinh viên quan tâm, với mức đánh giá từ quan trọng đến rất quan trọng đều có tỷ lệ trên 90% cho mỗi tiêu chí.

- Đối với câu hỏi về ngành học được quan tâm nhất, sinh viên nêu ra khá nhiều lựa chọn. Trong đó, tập trung vào các lĩnh vực sau: ngành kinh tế chiếm 42,7%, ngành Luật 14,9%, khoa học tự nhiên 13,6%, khoa học xã hội 12,6%, nghệ thuật 11%.

- Khi hỏi trực tiếp về mức quan tâm đến ngành Luật thì các em thể hiện sự quan tâm khá nhiều, thể hiện qua kết quả khảo sát có 58,6% trả lời có quan tâm.

- Về việc đăng ký học ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế nếu được mở, có 40,8% em cho biết có dự định học ngành này. Với lý do các em chọn học muốn bổ sung nền tảng kiến thức về luật, đặc biệt là kiến thức luật trong lĩnh vực thương mại quốc tế. Điều này cho thấy đây là ngành học tiềm năng, thu hút được nhiều sinh viên và xã hội đang có nhu cầu được đào tạo rất cao.

Dựa vào những kết quả nêu trên, nhóm dự án nhận thấy đối với sinh viên đang theo học tại các trường đại học cho thấy xu hướng chung của các em đều cân nhắc các yếu tố cụ thể về cơ hội việc làm, chương trình đào tạo, cơ sở vật chất, học phí, chất lượng giảng viên khi chọn trường và chọn ngành học....

1.2.3.3 Khảo sát nhu cầu của giảng viên về ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế (Đính kèm báo cáo khảo sát)

Chúng tôi thực hiện khảo sát 41 giảng viên đang giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng; trong đó có 65,9% giảng viên đang giảng dạy trong lĩnh vực liên quan đến pháp luật. Các thầy cô am hiểu lĩnh vực giáo dục, nhu cầu đào tạo, các tiêu chí cụ thể để đào tạo được đội ngũ cử nhân Luật chất lượng, vì vậy về các ý kiến này rất có ý nghĩa cho việc khảo sát mở ngành, đặc biệt là về mặt học thuật.

Chúng tôi tiến hành khảo sát dựa vào các nhóm nội dung sau:

- (1) Nhu cầu đào tạo;
- (2) Cơ hội việc làm;
- (3) Yêu cầu kiến thức;
- (4) Yêu cầu kỹ năng;
- (5) Khó khăn và thuận lợi.

Kết quả mang lại từ cuộc khảo sát:

- Có 82,9% giảng viên được hỏi đều đánh giá nhu cầu đào tạo ngành Luật hiện nay ở mức cao đến rất cao, không có giảng viên nào cho rằng ngành luật không có nhu cầu đào tạo từ xã hội hiện nay. Về sự phù hợp của ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế, 100% giảng viên cho rằng ngành học này phù hợp, cho thấy ngành luật này là cần thiết cho thị trường lao động trong lĩnh vực thương mại quốc tế hiện nay. Trong phần giải thích lý do đánh giá, các ý kiến tiêu biểu cho rằng cần đào tạo ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế vì đây là điều kiện tiên quyết để thực hiện hoạt động thương mại quốc tế hiệu quả và an toàn, là ngành học phù hợp xu hướng hội nhập với nền kinh tế toàn cầu.

- Đánh giá về cơ hội việc làm của sinh viên tốt nghiệp ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế, đa số các giảng viên đều đánh giá cơ hội việc làm cho sinh viên khi học ngành này từ cao (63%) đến rất cao (12%).

- Ngoài những kiến thức luật cơ bản cần có đối với mọi sinh viên học ngành luật, đa số các ý kiến cho rằng các kiến thức cần trang bị đối với sinh viên học ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế như sau: thủ tục hải quan, tập quán thương mại, thực tiễn hoạt động xuất nhập khẩu, các thỏa thuận WTO và hợp tác liên khu vực, ngoại ngữ chuyên ngành thương mại quốc tế. Có thể thấy được kỳ vọng sinh viên sau khi tốt nghiệp ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương mại quốc tế sẽ có được kiến thức nền tảng và kiến thức chuyên sâu của chuyên ngành, đủ khả năng hội nhập vào thương trường khu vực và thế giới.

- Các giảng viên cho rằng sinh viên tốt nghiệp ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế cần có các kỹ năng giao tiếp, tư duy phản biện, trình bày, lập luận logic và các kỹ năng mềm khác để hội nhập môi trường làm việc.

- Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế đứng trước rất nhiều thuận lợi và khó khăn. Các thuận lợi là cơ hội việc làm cao, ít cạnh tranh do nguồn lực này còn hạn chế, có khả năng trau dồi nâng cao năng lực ngoại ngữ. Bên cạnh đó, nhiều thách thức cũng đặt ra cho sinh viên với lý do đây là lĩnh vực phức tạp, cần nhiều kiến thức và kỹ năng, khối lượng tri thức lớn đòi hỏi sinh viên phải nghiên cứu tiếp thu.

Từ kết quả trên, nhận thấy như bất kỳ ngành học nào thì sinh viên đều phải có những thách thức nhất định khi theo học, nhưng triển vọng để phát triển là khá cao, vì vậy đây vẫn là ngành học thu hút được nhiều sinh viên và nhu cầu nhân lực của xã hội đối với ngành này vẫn không ngừng tăng lên.

1.2.3.4 Khảo sát nhu cầu doanh nghiệp về ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế (Đính kèm báo cáo khảo sát)

Đối tượng tham gia khảo sát trực tuyến là 57 chuyên gia/quản lý cấp cao tại các doanh nghiệp hoạt động ở TP. HCM trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Trong đó 75,4% là doanh nghiệp có vốn trong nước và 21,1% doanh nghiệp vốn đầu tư nước ngoài, 3,5% là doanh nghiệp nhà nước. Lĩnh vực hoạt động của các doanh nghiệp rất đa dạng, phủ rộng trong nhiều ngành nghề: có 17,5% là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực pháp lý, còn lại là doanh nghiệp thuộc lĩnh vực tài chính, du lịch, truyền thông...

Chúng tôi tiến hành khảo sát dựa vào các nhóm nội dung sau:

- (1) Mức độ tham gia của các doanh nghiệp vào lĩnh vực thương mại quốc tế;
- (2) Mức độ hiểu biết về ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế;
- (3) Nhu cầu nhân lực ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế;
- (4) Yêu cầu kiến thức;
- (5) Yêu cầu kỹ năng;
- (6) Cơ hội việc làm.

Kết quả mang lại từ cuộc khảo sát:

- Trong số các doanh nghiệp được khảo sát, đa số đều có hoạt động kinh doanh/đối tác liên quan đến lĩnh vực thương mại quốc tế (chiếm 82,5%). Điều này cho thấy thương mại quốc tế đang phát triển rất mạnh mẽ, kéo theo là nhu cầu có chuyên gia pháp lý về lĩnh vực này cũng tăng cao.

- Ngành học Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế nhận được sự quan tâm khá lớn từ các doanh nghiệp, có 63,2% doanh nghiệp trả lời đã biết về ngành này. Từ đó có thể khẳng định đây là ngành học thật sự cần thiết và gần như song hành cùng các doanh nghiệp trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

- Nhu cầu đào tạo nhân lực ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế là rất cao, thể hiện qua con số 84,2% doanh nghiệp nhận định mức độ rất cần thiết đào tạo ngành học này. Đây cũng chính là đòi hỏi của xã hội đối với các cơ sở đào tạo, là cơ hội cho Khoa Luật – Đại học Hoa Sen tham gia cung cấp nguồn nhân lực.

- Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế cần được trang bị nhiều kiến thức chuyên sâu về thương mại hàng hóa, thương mại dịch vụ, về các tổ chức quốc tế, và không thể thiếu là kiến thức pháp luật Việt Nam cũng như nền tảng ngoại ngữ. Ngoài ra, doanh nghiệp cũng cho rằng các sinh viên cần đến thực tập tại doanh nghiệp để có được những kiến thức thực tiễn phục vụ cho hoạt động nghề nghiệp khi ra trường.

- Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế được yêu cầu tích hợp khá nhiều kỹ năng như: kỹ năng trình bày, đàm phán, thương lượng, ngoại giao, làm việc nhóm, phân tích rủi ro pháp lý, lập luận và tư duy pháp lý, kỹ năng giải quyết tình huống trong kinh doanh... Như vậy, các doanh nghiệp đang cần sử dụng các cử nhân Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế thật sự có chất lượng, không chỉ am hiểu lý luận pháp lý mà còn có khả năng vận dụng vào thực tế và có đầy đủ các kỹ năng để quản trị và xử lý công việc trong môi trường kinh doanh.

- Cơ hội việc làm của sinh viên ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế là rất đa dạng và phong phú. Một số ý kiến đánh giá đưa ra các vị trí, cơ hội nghề nghiệp như sau: giảng viên, luật sư, pháp chế doanh nghiệp, kiểm soát nội bộ, xuất nhập khẩu, đầu tư và giao dịch quốc tế...

Có thể thấy các doanh nghiệp rất quan tâm và đặt nhiều kỳ vọng vào việc có một thể hệ các cử nhân Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế nắm vững kiến thức pháp lý trong lĩnh vực thương mại quốc tế để phục vụ cho hoạt động kinh doanh, phát triển doanh nghiệp. Các cơ hội việc làm cho sinh viên ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế rất nhiều và đa dạng. Với xu thế hội nhập kinh tế quốc tế đang phát triển mạnh mẽ, việc đào tạo cử nhân Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế là nhu cầu cần thiết và nhận được nhiều mong đợi từ xã hội đặc biệt là các doanh nghiệp.

1.2.3.5 Phỏng vấn chuyên sâu

Chúng tôi thực hiện phỏng vấn 09 luật sư/chuyên gia làm việc tại doanh nghiệp có hoạt động trong lĩnh vực có liên quan đến thương mại quốc tế. Hoạt động của các doanh nghiệp này khá đa dạng như tư vấn/đầu tư tài chính, chứng khoán, dịch vụ thanh toán quốc tế, bảo hiểm cho hoạt động thương mại quốc tế...

Bảng 1: Danh sách các chuyên gia, nhà quản lý tham gia phỏng vấn

STT	Doanh Nghiệp	Người được PV	Vị trí công tác
1	Công ty Cổ Phần Giấy Sài Gòn	Ông Nguyễn Hữu Việt	Trưởng bộ phận pháp lý

STT	Doanh Nghiệp	Người được PV	Vị trí công tác
2	Ngân hàng TNHH Indovina – CN Tân Bình	Ông Nguyễn Phương Duy	Trưởng Phòng Quan Hệ Khách Hàng
3	Ngân hàng UOB, Hội sở	Bà Lưu Trà Ái Nguyên	Phó phòng Dịch vụ khách hàng
4	Công ty Luật DIMAC	Ông Thân Trọng Lý	Luật sư
5	Công ty CP Chứng khoán KB Việt Nam	Bà Phùng Đình Bảo Trân	Chuyên viên Cao cấp Khách hàng
6	Công ty TNHH B-S Mart	Bà Nguyễn Việt Phương	Legal Manager (Quản lý Pháp lý)
7	Công ty Chứng khoán ACBS	Ông Nguyễn Huy Anh Tài	Giám đốc Kinh doanh
8	Công ty TNHH MM Mega Market Việt Nam	Bà Huỳnh Thị Ngọc Hoa	Legal Manager
9	Công ty TNHH Moonland	Ông Nguyễn Hồng Giang	Phó Giám đốc

Chúng tôi tiến hành phỏng vấn với các nội dung cụ thể như sau:

(1) Kiến thức nào sẽ cần thiết đối với sinh viên ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế?

(2) Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế có khả năng làm những công việc nào nhất?

(3) Khi quyết định tuyển dụng nhân sự, doanh nghiệp sẽ có những yêu cầu gì đối với sinh viên ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế?

(4) Các ý kiến, đề xuất, góp ý về nội dung chương trình đào tạo đối với ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế để sinh viên sau khi ra trường có thể đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp?

(5) Các ý kiến, đề xuất, góp ý về phương pháp giảng dạy, đào tạo đối với sinh viên ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế để sinh viên sau khi ra trường có thể làm việc ngay tại các doanh nghiệp, giảm thời gian doanh nghiệp phải đào tạo lại?

(6) Những ý kiến khác (nếu có) về xu hướng và nhu cầu tuyển dụng nhân sự ngành Luật nói chung và Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế nói riêng của các doanh nghiệp hiện nay?

Kết quả phỏng vấn:

- Về kiến thức, ngoài kiến thức pháp luật cơ bản thì sinh viên cần nắm vững các luật chuyên ngành liên quan đến thương mại quốc tế như công pháp, tư pháp quốc tế, thuế xuất nhập khẩu, thuế nhà thầu. Ngoài ra, các em cũng cần am hiểu về các cam kết song phương, đa phương của Việt Nam, Incoterm, các Hiệp định thương mại quốc tế. Sinh viên phải thông thạo ít nhất một ngoại ngữ cũng là yêu cầu được khá nhiều doanh nghiệp đề cập trong nội dung phỏng vấn này.

- Cơ hội việc làm cho cử nhân Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế rất cao, phong phú để lựa chọn. Các em có thể trở thành luật sư tại các công ty luật, bộ phận pháp chế (Legal) hoặc tuân thủ (Compliance), bộ phận mua hàng, thanh toán và thu hồi công nợ của doanh nghiệp; làm việc tại cơ quan nhà nước, tòa án, viện kiểm sát; làm giảng viên, công chứng viên, thừa phát lại hoặc tư vấn pháp lý cho các tổ chức quốc tế.

- Khi tuyển dụng cử nhân Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế, bên cạnh kiến thức chuyên môn thì các doanh nghiệp còn đặt ra yêu cầu về kỹ năng và thái độ làm việc. Các kỹ năng cần có gồm kỹ năng làm việc nhóm, thương lượng đàm phán, thuyết trình, giải quyết vấn đề, điều phối, lưu trữ, trích xuất thông tin, kỹ năng phân tích, tư duy pháp lý, kỹ năng làm việc trên các thiết bị số và có khả năng làm việc độc lập. Để đảm bảo thực hiện tốt công việc, các em cần có thái độ cầu thị, khiêm tốn, ham học hỏi, kiên nhẫn trong công việc, giữ thái độ hòa đồng, tôn trọng đồng nghiệp, tuân thủ nội quy và đặc biệt là phải luôn đặt đạo đức nghề nghiệp lên hàng đầu.

- Đối với chương trình đào tạo, các doanh nghiệp có nhiều góp ý theo hướng gắn kết chương trình học với thực tế. Theo đó, ngoài các môn học về pháp luật cơ bản thì cần có các môn chuyên ngành liên quan thương mại quốc tế, lĩnh vực xuất nhập khẩu, nên tinh giản thời lượng các môn đại cương. Chương trình đào tạo cần có nhiều hoạt động và giờ học về thực tế, nên liên kết với các doanh nghiệp để sinh viên được thực tập sớm từ năm 2-3. Mời các luật sư, chuyên gia nổi tiếng đến tham gia các seminar, trao đổi với sinh viên về các topic chuyên đề có liên quan, đưa tiếng Anh vào giảng dạy trong các môn học chuyên ngành. Chương trình đào tạo cần chú trọng các môn học có thể áp dụng trên thực tế sau khi tốt nghiệp, tìm hiểu các hoạt động trong doanh nghiệp, cách tư vấn pháp lý cho khách hàng, trọng tài quốc tế.

- Về phương pháp giảng dạy, nên kết hợp giảng dạy kiến thức và kỹ năng, phát huy tính tự học của sinh viên. Cần xây dựng bài học từ các tình huống thực tế, tăng cường cho sinh viên thuyết trình, tranh luận, phản biện, tăng cường đào tạo kỹ năng mềm. Bài giảng nên có nhiều sự tương tác, phát huy sự chủ động tối đa từ sinh viên,

đẩy mạnh các hoạt động ngoại khóa, nhằm tới mục tiêu là trang bị cho sinh viên các kỹ năng làm việc từ xa, phát triển kỹ năng trình bày, diễn đạt trước đám đông.

- Nhu cầu tuyển dụng nhân sự ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế hiện nay rất cao và sẽ còn tăng hơn nữa trong tương lai. Xu hướng thị trường lao động hiện nay đang cần tuyển nhân sự trẻ, nắm vững kiến thức chuyên môn, có kỹ năng mềm tốt và thông thạo ngoại ngữ, đặc biệt cần những sinh viên biết thêm 1 ngoại ngữ khác ngoài tiếng Anh. Các doanh nghiệp cần nhân sự nắm vững các kiến thức pháp luật trong nội bộ doanh nghiệp, thậm chí nhân sự quản lý cấp cao của đơn vị thường cũng học thêm ngành luật. Các nhà tuyển dụng tìm kiếm nhân sự có kiến thức tổng hợp về quản lý dự án, có năng lực tư vấn và đàm phán hợp đồng tốt trong bối cảnh nền kinh tế mở cửa.

Qua kết quả phỏng vấn, có thể nhận định rằng nhu cầu sử dụng lao động có kiến thức pháp lý chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại quốc tế đang rất cao và còn tiếp tục tăng trong tương lai. Người sử dụng lao động đang mong đợi thế hệ cử nhân Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế vững kiến thức chuyên môn và có đầy đủ kỹ năng cần thiết để tiếp nhận xử lý công việc một cách hiệu quả ngay sau khi tốt nghiệp đại học. Đây là cơ sở để Khoa Luật – Đại học Hoa Sen xây dựng chương trình và phương pháp đào tạo phù hợp để đáp ứng tốt nhất yêu cầu xã hội đặt ra.

1.2.3.6 Hội thảo “Lấy ý kiến chương trình đào tạo cử nhân Luật – ngành Luật Quốc tế - Chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế”

Nội dung hội thảo

(1) Phân tích và đánh giá khách quan về nguồn nhân lực trong ngành Luật Quốc tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế.

(2) Xây dựng CTĐT ngành Luật Quốc tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế.

(3) Ghi nhận yêu cầu của các doanh nghiệp đối với cử nhân Luật Thương Mại Quốc Tế.

Kết luận hội thảo

Qua buổi hội thảo, Ban đề án thu nhận được những nội dung sau:

- Nhu cầu nguồn nhân lực trong ngành Luật Quốc tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế là rất cao. Cùng với nền kinh tế hội nhập, xã hội Việt Nam đã và đang cần được bổ sung các cử nhân Luật có kiến thức chuyên sâu về thương mại quốc tế.

- Chương trình đào tạo ngành Luật Quốc tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế: chương trình đào tạo được đưa ra bởi Khoa Luật – Trường Đại học Hoa Sen

được đánh giá tốt và cần thiết cho doanh nghiệp hiện nay. Bao gồm việc đào tạo song song giữa lý thuyết và thực hành; đưa ra được những tiêu chí đầu vào và tiêu chuẩn đầu ra rõ ràng mang tính thực tế; có sự tham gia gắn kết giữa việc học và tìm hiểu thực tế/thực hành tại doanh nghiệp, có kế hoạch liên kết với các đơn vị đào tạo quốc tế để nâng cao hiểu biết chuyên môn và ngoại ngữ.

- Về nhu cầu của các doanh nghiệp đối với cử nhân Luật Quốc tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế: cần vững chuyên môn pháp lý, có đầy đủ các kỹ năng để có khả năng làm việc ngay khi tốt nghiệp (không cần doanh nghiệp tiếp tục đào tạo), có khả năng ngoại ngữ tốt và có tinh thần chủ động trong công việc.

Kết luận chung

Kết quả của việc khảo sát nhu cầu của người học (học sinh và sinh viên), giảng viên, doanh nghiệp, phỏng vấn chuyên sâu về đánh giá nguồn nhân lực trong lĩnh vực thương mại quốc tế cũng như việc tổ chức hội thảo lấy ý kiến chương trình đào tạo giúp chúng tôi xác định được việc mở ngành Luật Quốc tế - Chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế là cần thiết vì đây là nhu cầu thật của thị trường lao động.

2. Tóm tắt điều kiện mở ngành đào tạo

2.1 Năng lực của cơ sở đào tạo (đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học cơ hữu ngành đề nghị mở ngành đào tạo; cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện, giáo trình; hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế)

2.1.1 Đội ngũ giảng viên và kỹ thuật viên cơ hữu của cơ sở

Như đã trình bày trong phần Sự cần thiết về việc mở ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế, chương trình đào tạo Luật Thương Mại Quốc Tế do Trường Đại học Hoa Sen xây dựng được đúc kết từ các kết luận của chuyên gia tham gia hội thảo, từ kết quả khảo sát ý kiến của các nhà chuyên môn, người học và doanh nghiệp.

Trên tiêu chí đáp ứng năng lực giảng dạy thuộc lĩnh vực Luật Thương Mại Quốc Tế, chúng tôi đã chọn lựa các giảng viên phù hợp, hầu hết tốt nghiệp tại các trường đại học danh tiếng trong nước và thế giới, có kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu. Cụ thể như sau:

Bảng 2: Danh sách nhân sự đứng tên mở ngành

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh khoa học/ học vị	Nơi đào tạo	Năm cấp bằng	Chuyên ngành	Năm bắt đầu giảng dạy
1.	Nguyễn Ngọc Điện	30/06/1959	Phó Giáo sư, TS	Universite Pantheon Assas Paris II	TS 2001 PGS 2010	Luật học	1998
2.	Lê Minh Phiếu	17/11/1980	Tiến sĩ	Trường Đại học Montesquieu – Bordeaux IV, Pháp	2011	Luật	2020
3.	Phạm Việt Anh	08/03/1978	Tiến sĩ	Đại học Panthéon – Assas - Pháp	2010	Luật	2020
4.	Nguyễn Hữu Phúc	16/08/1988	Thạc sĩ	Nagoya University – Japan	2015	Luật So sánh	2010
5.	Phạm Xuân Thành	07/09/1946	Thạc sĩ	- ĐH Luật - ĐH Nam California	2002 2000	- Luật học - Quản trị kinh doanh	1992
6.	Phạm Minh Luân	17/10/1987	Thạc sĩ	West of England University - Anh	2011	Luật Thương mại quốc tế	2015
7.	Võ Thị Ngọc Trân	01/09/1992	Thạc sĩ	Đại học Nantes - Pháp	2015	Luật Tư pháp và Khoa học hình sự	2016
8.	Nguyễn Hoàng Long	13/06/1988	Thạc sĩ	Đại học Jean Moulin Lyon III (Chương trình liên kết Đại học Jean Moulin Lyon III – Cộng hòa Pháp)	2013	Luật Tư pháp quốc tế	2020
9.	Nguyễn Hoàng Minh Hải	01/10/1988	Thạc sĩ	Universite Bordeaux IV	2011	Luật cộng đồng và Liên minh Châu Âu	2020
10.	Phạm Thị Bích Ngọc	07/07/1978	Tiến sĩ	Christian Albrechts University – Đức	2013	Khoa học chính trị	2003

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh khoa học/ học vị	Nơi đào tạo	Năm cấp bằng	Chuyên ngành	Năm bắt đầu giảng dạy
11.	Hà Lê Thùy Dương	20/10/1987	Thạc sĩ	Queensland University - Úc	2012	Kinh doanh (Tài chính ứng dụng)	2014

(Nguồn: Trích từ Lý lịch Khoa học của Giảng viên năm 2020)

2.1.2 Cơ sở vật chất và trang thiết bị (Phụ lục iii, iv, v)

Trường Đại học Hoa Sen có tổng cộng 266 phòng học lý thuyết với tổng diện tích là 24,123 m²; 1 phòng học đa phương tiện; 23 phòng máy vi tính; 2 phòng thí nghiệm; và một số phòng thực hành dành riêng cho các ngành, chuyên ngành. (Phụ lục iii)

Thư viện:

- Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 14
- Phần mềm quản lý thư viện: Koha, Dspace
- Thư viện điện tử: để tìm kiếm và khai thác các nguồn tài liệu điện tử, các cơ sở dữ liệu thương mại và học thuật mở trên toàn cầu, sinh viên và bạn đọc có thể nhận được hỗ trợ tích cực từ thư viện khi truy cập vào những trang:

- Website: <http://thuvien.hoasen.edu.vn>
- Facebook: <https://www.fb.com/HoasenUniversityLibrary/>
- Youtube: ThuVienDaiHocHoaSen

Số nhân viên thư viện hiện có 08 người (chưa kể các Cộng tác viên) làm việc tại các cơ sở. Thư viện Trường hiện có hơn 74.000 tài liệu sách; gần 4.000 tài liệu điện tử; 25 nhan đề báo - tạp chí nội, ngoại văn; 12 cơ sở dữ liệu thương mại hàng đầu thế giới như ScienceDirect, IEEE Xplore Digital Library, ACS, Springer Nature, ProQuest Central, IG Publishing, Scopus; trên 40 cơ sở dữ liệu học thuật mở chọn lọc phục vụ đầy đủ nhu cầu giảng dạy, học tập cho các chuyên ngành đào tạo của trường như: Quản trị kinh doanh; Quản trị hành chính; Kế toán; Tài chính; Thiết kế Nghệ thuật, Công nghệ thông tin; Ngoại ngữ; Du lịch... với nhiều ngôn ngữ khác nhau: Việt, Anh, Pháp... Thư viện mở cửa phục vụ từ 7.30 đến 18.00 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7. Tại các cơ sở thư viện có thể đón tiếp tối đa gần 500 bạn đọc trong cùng khoảng thời gian. Từ tháng 9/2013, thư viện đã mở thêm phòng đọc Nghiên cứu chuyên ngành tại cơ sở Nguyễn Văn Tráng để phục vụ giảng viên và sinh viên có nhu cầu nghiên cứu chuyên sâu đến tìm kiếm, khai thác tài liệu và học tập nghiên cứu.

Danh mục giáo trình bắt buộc và Danh mục sách chuyên khảo, tạp chí cho các môn học thuộc Chương trình đào tạo chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế (*Xem Phụ lục iv, v – Biên bản Kiểm tra điều kiện thực tế mở ngành Luật Thương Mại Quốc Tế*).

2.2 Tóm tắt chương trình đào tạo và kế hoạch đào tạo (bao gồm cả đối tượng và điều kiện tuyển sinh)

2.2.1 Chương trình đào tạo

- **Tên chương trình** : Luật Thương Mại Quốc Tế (International Trade Law)
- **Trình độ đào tạo** : Đại học
- **Ngành đào tạo** : Luật Quốc Tế (International Law)
- **Loại hình đào tạo** : Chính quy tập trung
- **Khóa** : 2021-2025

2.2.2 Mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra

2.2.2.1 Mục tiêu đào tạo

Đào tạo cử nhân Luật Quốc tế, chuyên ngành Luật Thương mại Quốc tế có phẩm chất chính trị và ý thức trách nhiệm đối với xã hội, có sức khỏe, kiến thức và năng lực chuyên môn trong lĩnh vực pháp luật nói chung và lĩnh vực Luật Thương mại Quốc tế nói riêng để phát triển nghề nghiệp và bản thân trong bối cảnh hội nhập và phát triển của đất nước. Trên cơ sở những mục tiêu này, chương trình đào tạo cử nhân Luật Quốc tế, chuyên ngành Luật Thương mại Quốc tế có những mục tiêu cụ thể như sau:

Kiến thức

- Trang bị kiến thức cơ bản về xã hội và con người để phục vụ cho việc phát triển nghề nghiệp và tự hoàn thiện bản thân.
- Cung cấp kiến thức lý thuyết nền tảng và thực tiễn thuộc các lĩnh vực pháp luật trong và ngoài nước, đặc biệt là luật thương mại quốc tế để giải quyết các vấn đề chuyên môn.
- Tăng cường kiến thức pháp luật về thương mại quốc tế.

Kỹ năng

- Giúp người học phát triển kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp và kỹ năng giao tiếp, ứng xử cần thiết thuộc lĩnh vực luật kinh doanh số để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương xứng với vị trí nghề nghiệp.
- Kỹ năng tự nghiên cứu và nâng cao trình độ để áp dụng pháp luật trong lĩnh vực thương mại quốc tế.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Đào tạo năng lực làm việc độc lập và theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức thuộc ngành thuộc ngành luật, đặc biệt là ngành Luật Quốc tế - chuyên ngành Luật Thương mại quốc tế và giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ.
- Giúp người học xây dựng ý thức trách nhiệm đối với cá nhân, cộng đồng, ý thức phục vụ đất nước và đạo đức nghề nghiệp.

2.2.2.2 Chuẩn đầu ra

Tốt nghiệp chương trình Luật Thương Mại Quốc Tế (trình độ đại học), sinh viên đạt được các chuẩn đầu ra sau:

❖ Thái độ và đạo đức nghề nghiệp

- Có năng lực làm việc độc lập và làm việc theo nhóm.
- Biết tổ chức thực hiện công việc và học hỏi, phát triển bản thân.
- Ý thức được tầm quan trọng của việc tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm cá nhân và tập thể đối với công việc.

❖ Năng lực chuyên môn

- Áp dụng được các kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật và khoa học xã hội, nhân văn để giải quyết các vấn đề phát sinh trong công việc và cuộc sống.
- Áp dụng các kiến thức cơ sở ngành, ngành và chuyên ngành luật thương mại quốc tế để giải quyết các vấn đề chuyên môn thuộc lĩnh vực luật thương mại quốc tế.
- Nhận diện và giải thích được các tác động đến công việc và cuộc sống khi có thay đổi các quy định pháp luật liên quan đến lĩnh vực thương mại quốc tế.
- Sử dụng thành thạo những kỹ năng nền tảng cần thiết để hành nghề luật trong lĩnh vực thương mại quốc tế.

❖ Khả năng hội nhập và học tập suốt đời

- Xác định và giải quyết vấn đề chuyên môn phức tạp trong lĩnh vực pháp luật.
- Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp trong lĩnh vực pháp luật, đặc biệt là lĩnh vực pháp luật thương mại quốc tế.
- Sử dụng kỹ năng thực hành nghề nghiệp trong hoạt động tư vấn, thương lượng, hòa giải, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp.
- Thực hiện kỹ năng giao tiếp nói và viết, ngôn ngữ và phi ngôn ngữ hiệu quả và làm việc trong môi trường hội nhập.

- Đạt chuẩn ngoại ngữ (tiếng Anh) đáp ứng quy định chung của Trường Đại học Hoa Sen

- Sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng, các trang thông tin điện tử và các công cụ tìm kiếm dữ liệu trên mạng.

2.2.2.3 Cơ hội nghề nghiệp

- Chuyên viên pháp chế trong các doanh nghiệp trong và ngoài nước, tổ chức kinh tế, ở các phòng pháp chế, nhân sự, Ban thư ký lãnh đạo doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại quốc tế, doanh nghiệp xuất nhập khẩu hàng hóa quốc tế, các tập đoàn đa quốc gia.

- Chuyên viên tư vấn thuế, tư vấn pháp luật liên quan đến xuất nhập khẩu và thương mại quốc tế làm việc tại các công ty luật trong và ngoài nước, đặc biệt là các công ty luật, công ty tư vấn nước ngoài và chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư của nước ngoài tại Việt Nam.

- Chuyên viên pháp lý, thư ký nghiệp vụ, trợ lý cho luật sư tại các Công ty Luật, Văn phòng Luật sư, Văn phòng Công chứng, Văn phòng Thừa phát lại, Trung tâm bán đấu giá tài sản, Trung tâm hòa giải, Trọng tài thương mại, Trợ giúp pháp lý, Chuyên viên tư vấn ở các Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.

- Thư ký Tòa án, Chuyên viên Cơ quan Thi hành án dân sự; Chuyên viên trong Viện kiểm sát nhân dân, Công tác pháp luật trong cơ quan Công an nhân dân.

- Chuyên viên pháp chế tại các bộ phận: nhân sự, hành chính, tổng hợp, chính sách, tuyên truyền pháp luật, thư ký lãnh đạo ở các cơ quan: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Sở, phòng, ban các cấp.

- Chuyên viên pháp lý trong các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ (NGOs).

- Công tác nghiên cứu, báo cáo viên pháp luật trong các cơ sở đào tạo, đơn vị sự nghiệp về lĩnh vực pháp luật, tư vấn hoạch định chính sách công.

- Cơ hội nâng cao nghề nghiệp sau khi đáp ứng một số quy trình của Nhà nước về tiêu chuẩn, điều kiện để được cấp chứng chỉ hành nghề hay bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp:

- Luật sư: tham gia khóa đào tạo nghề luật sư, trải qua thời gian tập sự hành nghề luật sư, đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự để cấp chứng chỉ hành nghề Luật sư.

- Thẩm phán: có thời gian công tác thực tiễn theo quy định, tham gia khóa đào tạo nghiệp vụ xét xử, trải qua kỳ thi tuyển chọn để bổ nhiệm Thẩm phán Quốc gia.

- Kiểm sát viên: có thời gian công tác thực tiễn theo quy định, tham gia khóa đào tạo nghiệp vụ kiểm sát, có năng lực thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp, trải qua kỳ thi tuyển chọn để bổ nhiệm làm Kiểm sát viên.
- Chấp hành viên: có thời gian công tác thực tiễn, tham gia khóa đào tạo nghiệp vụ thi hành án dân sự, đạt kết quả kỳ thi tuyển chọn để bổ nhiệm Chấp hành viên.
- Công chứng viên, Thừa phát lại, Đấu giá viên: tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, có thời gian công tác thực tiễn, đạt kết quả tập sự hành nghề để cấp chứng chỉ hành nghề theo quy định.
- Công tác giảng dạy pháp luật: sau khi tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, có thời gian công tác thực tiễn theo quy định.

2.2.2.4 Khối lượng kiến thức toàn khóa: 128 tín chỉ, Giáo dục Thể chất (03 tín chỉ) và Giáo dục Quốc phòng – An ninh (165 tiết).

Trong đó, tổng 128 tín chỉ toàn khóa bao gồm:

Khối kiến thức đại cương	35 tín chỉ
Khối kiến thức cơ sở	54 tín chỉ
Khối kiến thức ngành chính	17 tín chỉ
Khối kiến thức chuyên sâu	10 tín chỉ
Thực tập nhận thức	03 tín chỉ
Thực tập/Khóa luận tốt nghiệp	09 tín chỉ

(Nguồn: Trích từ Chương trình đào tạo)

Đầu khóa học sinh viên được xếp lớp:

a) Trình độ ngoại ngữ

Căn cứ vào điểm thi Trung học phổ thông quốc gia môn anh văn (nếu có) hoặc kết quả thi xếp lớp (nếu sinh viên có đăng ký dự thi), sinh viên sẽ được xếp lớp tương ứng từ cấp độ anh văn dự bị trở lên và học theo quy định học ngoại ngữ tại trường.

b) Trình độ tin học

Kiến thức Tin học đại cương là yêu cầu đầu vào vì là điều kiện tiên quyết của một số môn trong Chương trình đào tạo (bậc Đại học) nên vào học kỳ 1 sinh viên sẽ được xếp học môn Tin học dự bị (không có tín chỉ). Sinh viên có thể đăng ký kiểm tra trình độ tin học và nếu điểm kiểm tra đạt từ 5,0 trở lên sẽ được miễn môn Tin học dự bị.

2.2.2.4 Đối tượng tuyển sinh

Theo quy chế Tuyển sinh Đại học, Cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2.2.5 Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

- Đào tạo theo học chế tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1863/QĐ BGH ngày 05/11/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hoa Sen.
- Những sinh viên có đủ các điều kiện sau đây sẽ được xét công nhận tốt nghiệp:
 - + Tích lũy đủ số tín chỉ quy định cho chương trình đào tạo.
 - + Điểm trung bình tích lũy toàn khóa học đạt từ 2,0 trở lên và không có môn học không đạt (điểm D+, D, D-, F).
 - + Các môn học thuộc các mục từ 7.1.1 đến 7.1.3 có điểm TKMH $\geq 4,0$ (hệ 10)
 - + Các môn học thuộc các mục từ 7.1.4 đến 7.2.4 có điểm TKMH $\geq 5,0$ (hệ 10)
 - + Có các chứng chỉ Giáo dục quốc phòng và Giáo dục thể chất.
 - + Có chứng chỉ chuẩn đầu ra tiếng Anh tối thiểu tương đương trình độ B1.
 - + Và một số quy định khác theo quy chế tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1863/QĐ-BGH của Hiệu trưởng Trường Đại học Hoa Sen, ký ngày 5 tháng 11 năm 2013.
- Sinh viên tốt nghiệp được cấp bằng Cử nhân Luật Quốc Tế của Trường Đại học Hoa Sen.

2.2.2.6 Kế hoạch học tập: kế hoạch học tập đúng hạn (4 năm)

2.2.3 Kế hoạch tuyển sinh, đào tạo và đảm bảo chất lượng

2.2.3.1 Kế hoạch tuyển sinh

- Đối tượng tuyển sinh (trình bày trong chương trình đào tạo)
- Phương thức tuyển sinh: có 5 phương thức chính bao gồm (1) Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi THPT Quốc gia, (2) Xét tuyển dựa trên kết quả học bạ 05 học kỳ THPT, (3) Xét tuyển dựa trên học bạ 3 năm THPT, (4) Xét tuyển kết quả học tập dựa theo tổ hợp 3 môn, (5) Xét tuyển dựa trên các điều kiện riêng theo yêu cầu của ngành.
- Dự kiến tuyển sinh năm đầu là 70 sinh viên, năm thứ hai là 100 sinh viên và năm thứ ba là 150 sinh viên.

2.2.3.2 Kế hoạch đào tạo

- Thời gian đào tạo toàn khóa: 4 năm, tùy điều kiện cá nhân, năng lực học tập của sinh viên, thời gian theo học có thể được rút ngắn.
- Kế hoạch học tập mẫu:

HỌC KỲ 1

STT	Nội dung học tập	Tín chỉ	Tổng tiết
1	Anh văn giao tiếp quốc tế 1	0	158
2	Anh văn giao tiếp quốc tế 2	0	158
3	Môn chính trị 1	3	45
4	Nhập môn Luật học	2	30
5	Tin học dự bị	0	45
	Tổng cộng	5	436

HỌC KỲ TẾT

STT	Nội dung học tập	Tín chỉ	Tổng tiết
1	Giáo dục quốc phòng	0	165
	Tổng cộng	0	165

HỌC KỲ 2

STT	Nội dung học tập	Tín chỉ	Tổng tiết
1	Anh văn giao tiếp quốc tế 3	0	105
2	Anh văn giao tiếp quốc tế 4	5	105
3	Tin học ứng dụng khối ngành Khoa học xã hội	3	45
4	Luật Hiến pháp	3	45
5	Môn chính trị 2	2	30
6	Môn tự chọn KHXH 1	3	45
	Tổng cộng	16	375

HỌC KỲ HÈ

STT	Nội dung học tập	Tín chỉ	Tổng tiết
1	Anh văn giao tiếp quốc tế 5	5	105
	Tổng cộng	5	105

HỌC KỲ 3

STT	Nội dung học tập	Tín chỉ	Tổng tiết
1	Anh văn giao tiếp quốc tế 6	5	75
2	Môn chính trị 3	2	30
3	Môn chính trị 4	2	30
4	Môn Giáo dục thể chất 1	1	45
5	Các môn kiến thức Luật cơ sở	9	135

	Cộng	19	315
--	-------------	-----------	------------

HỌC KỲ TẾT

STT	Nội dung học tập	Tín chỉ	Tổng tiết
1	Thuật ngữ Pháp lý tiếng Anh	2	30
	Tổng cộng	2	30

HỌC KỲ 4

STT	Nội dung học tập	Tín chỉ	Tổng tiết
1	Các môn kiến thức Luật cơ sở	12	180
2	Môn chính trị 5	2	30
3	Môn tự chọn KHXH 2	3	45
4	Môn Giáo dục thể chất 2	1	45
	Tổng cộng	18	300

HỌC KỲ HÈ

STT	Nội dung học tập	Tín chỉ	Tổng tiết
1	Thực tập nhận thức	3	7 tuần
	Tổng cộng	3	7 tuần

HỌC KỲ 5

STT	Nội dung học tập	Tín chỉ	Tổng tiết
1	Các môn kiến thức Luật cơ sở	14	210
2	Các môn kiến thức ngành chính	3	45
3	Môn Giáo dục thể chất 3	1	45
	Tổng cộng	18	300

HỌC KỲ 6

STT	Nội dung học tập	Tín chỉ	Tổng tiết
1	Các môn kiến thức Luật cơ sở	9	135
2	Các môn kiến thức ngành chính	8	120
3	Môn học cơ sở tự chọn	2	30
	Tổng cộng	19	285

HỌC KỲ 7

STT	Nội dung học tập	Tín chỉ	Tổng tiết
1	Các môn kiến thức ngành chính	3	45

STT	Nội dung học tập	Tín chỉ	Tổng tiết
2	Các môn kiến thức chuyên sâu	10	150
3	Môn học ngành chính tự chọn	4	60
	Tổng cộng	17	255

HỌC KỲ 8

STT	Nội dung học tập	Tín chỉ
	Chọn 1 trong 2 hình thức:	
1	Thực tập tốt nghiệp	9
2	Khóa luận tốt nghiệp	9
	Tổng cộng	9

(Nguồn: Trích từ bảng kế hoạch học tập mẫu)

2.2.4 Kế hoạch đảm bảo chất lượng đào tạo

Nhà trường đã có kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để đáp ứng yêu cầu khi tăng quy mô và đảm bảo điều kiện mở ngành theo quy định. Tính đến thời điểm tháng 12/2020 toàn trường có 27 giảng viên cơ hữu đang theo học chương trình đào tạo tiến sĩ trong và ngoài nước bằng nguồn ngân sách nhà nước hoặc tự túc. Các giảng viên đi học tiến sĩ đều được nhà trường hỗ trợ về kinh phí, bảo hiểm, hoặc hỗ trợ thời gian theo quy định của trường. Khoa Luật chủ động hợp tác với các chuyên gia là những người có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực và các chuyên gia là thạc sĩ và tiến sĩ tốt nghiệp từ nước ngoài hoặc các Giáo sư thỉnh giảng trực tiếp từ nước ngoài để thực hiện công tác nghiên cứu, giảng dạy chất lượng và hiệu quả.

Theo chủ trương đẩy mạnh hợp tác quốc tế của Trường, Khoa Luật thực hiện các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học với các đối tác nước ngoài chuẩn bị ký kết.

Trong năm 2021, Khoa sẽ ký kết MOU mới với một số trường như RULE (Campuchia) và NOUL (Lào), Paris (Pháp). Các hoạt động đào tạo quốc tế cho sinh viên Trường Đại học Hoa Sen sẽ tập trung vào những khóa học trao đổi ngắn hạn (từ 2 đến 3 tuần) ở nước ngoài (summer camp, winter camp), thực tập hưởng lương, chương trình vừa học vừa làm, chương trình song bằng (từ 2 đến 3 năm). Khoa cũng tiếp nhận sinh viên quốc tế đến học tập tại Trường Đại học Hoa Sen.

2.3 Biên bản họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo trường thông qua đề án mở ngành (Xem Phụ lục đính kèm)

3. Đề nghị của cơ sở đào tạo và cam kết thực hiện

3.1 Đề nghị

Đề án mở ngành đào tạo ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế trình độ Đại học của Trường Đại học Hoa Sen đáp ứng đầy đủ các điều kiện mở ngành, chuyên ngành đào tạo được quy định tại Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực từ ngày 10/10/2017. Toàn bộ nội dung hồ sơ đăng ký mở ngành đào tạo đã được đưa lên trang web của Trường tại địa chỉ: <https://www.hoasen.edu.vn>.

Xuất phát từ nhu cầu thực tiễn rất lớn về đào tạo người lao động có kiến thức và nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực Luật Thương Mại Quốc Tế hiện nay, Trường Đại học Hoa Sen đăng ký mở ngành Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế trình độ Đại học từ năm học 2021 – 2022.

3.2 Cam kết triển khai thực hiện

Trường đã chuẩn bị chu đáo từ chương trình đào tạo đến cơ sở vật chất, nhất là đội ngũ giảng viên, nhân viên cho việc sẵn sàng mở ngành đào tạo Luật Quốc Tế - chuyên ngành Luật Thương Mại Quốc Tế. Trong tương lai, Trường sẽ tiếp tục đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị và đặc biệt là chú trọng phát triển đội ngũ giảng viên và các chương trình hợp tác quốc tế để đảm bảo công tác đào tạo được hiệu quả và chất lượng. Kính mong được Lãnh đạo Bộ quan tâm, tạo điều kiện.

Xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào./.

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ ĐÀO TẠO *lu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TGD NHG (để BC);
- Lưu: VT, P.ĐT.



PGS.TS. Nguyễn Ngọc Điện

